

TỪ LÚC RA TRƯỜNG TỚI KHIDI CỤ TY TẠI CÔNG SỞ

Đôi lời thưa trước,

Tôi viết ra đây những sự kiện đã xảy ra trong đời tôi bắt đầu sau ngày ra trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Kỹ Thuật Quốc Gia tại Phú Thọ, Sài Gòn cho tới ngày rời xứ, tỵ nạn cộng sản. Sự may mắn hiếm có đã đến cho đời tôi, và sự giúp đỡ anh em đồng nghiệp trong những thời gian tôi làm công chức cho City of New Orleans, Louisiana.

Lê Thành Trang, PhD, PE



Anh Trang, hình chụp năm 2013

A- THỜI GIAN 16 NĂM PHỤC VỤ CHO BỘ CÔNG CHÁNH.

Tôi học khóa Đặc Biệt Kỹ Sư Công Chánh, Trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Kỹ Thuật Quốc Gia, tại Phú Thọ, Sài Gòn, khóa 1954-1958.

Sau khi ra trường, tôi được bổ nhiệm về làm cho Nha Tổng Giám Đốc Công Chánh, do ông Trần Văn Dinh làm Tổng Giám Đốc.

Năm 1959, nơi đầu tiên tôi làm việc là Ty Công Chánh Cần Thơ, với ông Trương Thành Khán là Trưởng Ty, ông Trần Văn Phòng, Trưởng Khu Nam Công Chánh Cần Thơ.

Năm 1960-61 tôi được Nha Tổng Giám Đốc cho đi du học tại Ohio State University, USA với anh Nguyễn Xuân Phương, người đã vượt biển tháng 4 năm 1975 cùng gia đình, nhưng chẳng may không đến bờ bến.

Tôi trở về Việt Nam năm 1961, được bổ nhiệm làm Trưởng Ty Công Chánh Chương Thiện, một tỉnh mới thành lập, giữa tỉnh Cần Thơ và tỉnh Kiên Giang.

Sau cuộc chỉnh lý của Đại Tướng Nguyễn Khánh, tôi tình nguyện lên Pleiku làm Trưởng Ty Công Chánh Pleiku năm 1964, dưới quyền ông Trưởng Khu Phan Văn Lâm.

Năm 1965, tôi được bổ nhiệm làm Trưởng Ty Công Chánh tỉnh Tuyên Đức và Thị Xã Đà Lạt dưới quyền ông Nguyễn Xuân Mộng là Trưởng Khu.

Năm 1968 tôi bị động viên, học trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức. Sau khi ra trường với chức Chuẩn Úy, tôi được biệt phái làm Trưởng Ty Công Chánh Phước Tuy, dưới quyền ông Trưởng Khu Nguyễn Văn Bảnh, Trưởng Khu Bắc Công Chánh Nam Phần .

Năm 1975, tôi làm Trưởng Phân Khu Kiều Lộ 41, tại Gia Định, ông Nguyễn Văn Bảnh Trưởng Khu 4 Kiều Lộ, ông Phan Đình Tăng, Tổng Cục Trưởng Kiều Lộ

Vào tháng 4, 1975, tôi di cư với sự giúp đỡ của Tòa Đại Sứ Úc.

Tôi rời Sài Gòn chiều ngày 25 tháng 4, 1975 theo máy bay di tản nhân viên Tòa Đại Sứ Mỹ.

Khi tới trại ty nạn Orote trên đảo Guam chiều ngày 25 tháng 4, trong lúc Quân Đội Mỹ đang dựng lều Trại để đón tiếp người ty nạn.

Trong trại ty nạn trên đảo Guam, tôi gặp rất nhiều bạn bè chung lớp làm cho Nha Căn Cứ Hàng Không như Lê Ngọc Diệp, Trần Hữu Tấn, Lê mộng Hùng. Sau hai tuần chờ đợi mà không thấy tin tức gì của Tòa Đại Sứ Úc, trong lúc các bạn bè xin vô Mỹ, tôi cũng xin vô Mỹ luôn, tới Mỹ rồi sẽ tính sau. Nằm trong trại ty nạn, tôi nghe radio Đại Tướng Dương Văn Minh đầu hàng ngày 30-4, tôi bàng hoàng không cầm được nước mắt, không biết tương lai sẽ ra sao.

B- NHỮNG NGÀY MAY MẮN ĐẦU TIÊN TY NẠN TRÊN QUÊ HƯƠNG MỚI

Gia đình tôi được đi chung với các gia đình khác lên máy bay cho qua Mỹ ngày 23-5.

Khi đến Trại Ty Nạn Pendleton ở Cali, một nhóm người định cư tại Cali. Gia đình tôi được cho qua Florida vào Trại Ty Nạn trong Eglin Air Force Base.

Trong thời gian ở trại Ty Nạn Eglin AFB, có anh sĩ quan Mỹ tên William Chambless cố vấn cho tôi tại Ty Công Chánh Bà Rịa đến thăm và ngỏ ý muốn bảo trợ cho gia đình tôi ra ở Panama City, Florida. Anh làm nghề bán xe moto. Tôi cảm ơn Anh, tôi muốn định cư tại Thành Phố lớn để tiếp tục nghề kỹ sư của tôi.

Tôi được đưa về New Orleans, Louisiana ngày 15-6 với sự bảo trợ của Associates Catholic Charities, một cơ quan giúp người ty nạn của Tòa Tổng Giám Mục New Orleans. Gia đình tôi được tạm trú tại khu nhà Kingston Subdivision, thành phố Marrero, Quận Jefferson, Louisiana. Nhờ biết tiếng Mỹ, tôi được ACC mượn làm thông dịch viên để đưa người Việt ty nạn đi phỏng vấn xin việc làm.

Tôi viết Resume để đi xin tìm việc đúng nghề kỹ sư công chánh.

Ngày 1 tháng 7, tôi đọc báo thấy Hãng Kỹ Sư Cố Vấn Waldermar Nelson cần civil engineer. Tôi đi xe bus xuống phố tìm đến chỗ này. Tôi được gặp ông Jerry Freeman, Vice President của Hãng này phỏng vấn. Sau khi xem resume của tôi, ông Freeman nói ông rất tiếc không mượn tôi vì kinh nghiệm của tôi về đường sá, công ty của ông ấy chuyên về lập đồ án và xây cất giàn khoan giếng dầu hỏa. Tuy nhiên, ông Freeman nói rằng có biết một người có thể giúp tôi. Ông cầm phone gọi, sau khi chấm dứt, ông biên ra miếng giấy nhỏ tên người tôi cần gặp là Ông Blaise Carriere, Director of Department of Streets City of New Orleans. Tôi cảm ơn ông Freeman và đón xe bus đến City of New Orleans gặp ông Giám Đốc Blaise Carriere. Ông này còn rất trẻ, cỡ 35 tuổi, tiếp tôi rất niềm nở. Sau khi đọc Resume của tôi, ông hỏi tôi qua loa về làm đường, về AASHTO Specifications. Nhờ tôi làm Nha Kiều Lộ, nên cũng biết điều kiện sách này, nên tôi cũng đối đáp được. Sau khi nói chuyện chừng 15 phút, Ông GD mời tôi đi ăn lunch. Trong khi ăn, Ông GD hỏi thăm tôi về công việc bên Việt Nam, Tổng Cục Kiều Lộ, và về hoàn cảnh gia đình của tôi. Ăn lunch xong, Ông GD đưa tôi

trở lại văn phòng ở City Hall. Trước khi chia tay, Ông nói ông rất hài lòng với kinh nghiệm của tôi và nếu tôi chấp thuận xong sẽ trả cho tôi \$2000 USD một tháng với chức vụ Civil Engineer II, được cấp xe hơi của City để di chuyển, tuần sau đi làm ngay. Điều kiện để tiếp tục làm việc là tôi phải thi đậu EIT Engineering In Training trong vòng 3 tháng.

Tôi mừng quá, nói ngay với Ông GD tôi sẽ tới nhận việc làm tuần sau. Tôi bắt đầu đi làm công chức của City of New Orleans ngày 8-7-1975.

Ông GD nói rằng, Ông sẽ giúp tôi làm lại cuộc đời tại Mỹ, vì nếu Ông gặp hoàn cảnh như tôi, phải đem gia đình qua xứ khác để làm lại cuộc đời, chắc Ông sẽ không làm được như tôi.

Ông GD ghi tên cho tôi và Trả luôn phí để tôi học thi EIT (Engineering In Training), bằng cấp đầu bắt buộc tất cả sinh viên phải có, trước khi được phép thi PE (Professional Engineer) để thực sự hành nghề kỹ sư.

Tôi thi đậu EIT vào tháng 11, 1975, 4 tháng sau khi bắt đầu làm công chức cho City of New Orleans và được vào chánh ngạch (classified employee).

Ông GD tiếp tục khuyến khích tôi thi PE và ông tiếp tục đóng học phí cho tôi. Tôi đậu PE vào tháng 4 năm 1976 và được thăng cấp CE III (senior design engineer).

Tiếp tục học và lấy Master of Science in Engineering năm 1977. Tôi được mời dạy Delgado Community College từ năm 1977 đến năm 1982 môn Soil Mechanics.

Dịp may hiếm có sau đó, Federal Highway Administration thông báo cho

City biết là FHWA có cho toàn quốc 4 học bổng fellowships để theo học chương trình PhD. Ông GD Kiều Lộ xin cho tôi được 1 học bổng trong số đó. Tôi lại phải tiếp tục học và nghiên cứu về cách làm đường trên đất mềm. Ước muốn của tôi là ngày nào đó sẽ trở về Việt Nam xây lại hệ thống đường sá trong các tỉnh miền Tây Việt Nam trên vùng đất phù sa sông Cửu Long.

Sau 4 năm học trong trường đại học và 2 năm nghiên cứu vật thử nghiệm, tôi qua kỳ thi sát hạch của Ban Giám Khảo Cao Học duyệt xét luận án Tiến Sĩ của tôi, tôi được cấp bằng Tiến Sĩ Kỹ Sư Xây Dựng năm 1982. Tôi không cảm được nước mắt, ngày được gọi tên lên khán đài để nhận bằng Tiến Sĩ, với sự hiện diện của rất đông người tham dự, đứng lên vỗ tay đón rước tân Tiến Sĩ.

Đó là một vinh dự bất ngờ, tôi không nghĩ là có một ngày tôi một kỹ sư Phú Thọ Việt Nam được dịp này.

Trong suốt 7 năm trường sau khi đặt chân lên xứ Mỹ, không ngày nào tôi về đến nhà trước 11 giờ đêm, đi làm xong là đi học hoặc đi dạy.

Tôi làm rất nhiều nghề: chuyên viên viết bảo hiểm nhân thọ (Licensed Life Insurance Agent), Chuyên viên bán nhà cửa (Licensed Real Estate Agent), Thông dịch viên (Professional Translator and Interpreter), Công chứng viên (Notary Public), Thầu khoán xây cất nhà cửa và đường sá (Licensed Building and Highway Contractor).

Tôi được trường đại học Louisiana State University of New Orleans mời dạy môn Structure từ năm 1982 tới năm 1985.

Tôi tiếp tục làm cho City đến năm 1988. Sau 13 năm làm công chức, tôi xin về hưu non, để ra ngoài lập hang Kỹ Sư

Cô Vân Le Engineering, Inc., Civil Engineering Consultant.

BPT chúc mừng anh Trang được nhiều may mắn nhất trong các AHCC. AH Trang và AH Thí là 2 người đầu tiên lập Lá Thư AHCC.

CHIỀU CUỐI NĂM

*Trời đã cuối đông, ngày ngắn lại,
Ta ngồi thở khói ngấm hoàng hôn.
Bên kia núi biếc, mênh mông biển,
Hết biển là Em với nỗi buồn...*

*Mấy vạt nắng tàn thoi thóp đợi,
Nửa vành trăng sớm để chia tay.
Ta gom lá đốt, chiều thơm khói;
Chợt thấy như vừa đưa tiễn ai...*

*Biết còn ai nữa, tiễn đưa ai?
Một giải giang sơn vạn dặm dài,
Chưa đủ cho nhau tìm hạnh phúc,
Biệt ly rồi, đá nát vàng phai...*

Đồng nai, chiều cuối năm
Lê Phương Nguyên
11/11/2005

RAO BÁN... THỜI GIAN

*Chiều sương khói tỏa...
Mờ mờ dáng cây,
Thơm thơm hương cỏ,
Mấy sợi mưa gầy...*

*Chờ ai mà hiu hắt,
Thành sâu dăng như mây,
Cả bầu trời quánh đặc,
Vùi chân ta nơi này....*

*Gương không còn bén,
Men không còn say?
Đâu người tri kỷ,
Cùng ta đêm nay?...*

*Ai mua Thời gian không?
Mua dùm ta một mớ,
Ta bán cả chờ mong
Trả cho đời món nợ...?*

Lê Phương Nguyên
Qui nhơn 25/7/2005

*Lá Thư AHCC chỉ mong làm được việc hữu ích nhỏ nhất, ít nhất có thể được
“GIỮ CHO CÒN CÓ NHAU”*